

Số: /QĐ-CĐSQG

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia

#### CỤC TRƯỞNG CỤC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1925/QĐ-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đổi tên và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chính phủ số;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đổi tên và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ số quốc gia;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng, Trung tâm trực thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi chung là đơn vị).

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chính phủ số, Trung tâm Công nghệ số quốc gia thực hiện theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định tại Quyết định này.

## **Điều 2. Nguyên tắc phân công chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị**

1. Bảo đảm thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Chuyển đổi số quốc gia được Bộ Thông tin và Truyền thông giao và theo quy định của pháp luật.

2. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót nhiệm vụ. Bảo đảm sự thống nhất, thông suốt, liên tục, chuyên nghiệp, hiện đại trong tổ chức và hoạt động của Cục Chuyển đổi số quốc gia.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng đơn vị trong phối hợp, xử lý công việc. Một mảng công tác chỉ giao cho một đơn vị làm đầu mối chủ trì, xử lý; các đơn vị theo mảng công tác được phân công có trách nhiệm phối hợp, tham gia ý kiến để xử lý công việc.

4. Trường hợp đơn vị được phân giao văn bản, nếu không thuộc chức năng, nhiệm vụ chủ trì xử lý thì phải báo cáo và chuyển lại để phân giao lại văn bản cho đơn vị khác chủ trì xử lý.

5. Trường hợp văn bản cần xử lý liên quan đến chức năng, nhiệm vụ từ hai đơn vị trở lên, Trưởng đơn vị được phân giao văn bản xử lý làm đầu mối ký trình, các đơn vị khác có trách nhiệm phối hợp, tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm đối với các nội dung về chuyên môn của mình.

Trường hợp có ý kiến khác nhau về đơn vị chủ trì xử lý thì Trưởng các đơn vị có trách nhiệm chủ động trao đổi trực tiếp để thống nhất đơn vị chủ trì xử lý; nếu không thống nhất được thì Trưởng đơn vị được phân giao văn bản báo cáo Phó Cục trưởng phụ trách để trao đổi thống nhất, quyết định phân công đơn vị chủ trì xử lý.

Trường hợp đặc biệt, Cục trưởng quyết định phân công một đơn vị chủ trì xử lý và một Phó Cục trưởng chỉ đạo.

6. Giải quyết công việc theo đúng Quy chế làm việc của Bộ Thông tin và Truyền thông, Quy chế làm việc của Cục và các quy chế, quy định có liên quan.

## **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn chung của các đơn vị**

1. Phối hợp với Văn phòng xây dựng và quản lý chương trình công tác của Cục; tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện chương trình công tác và xây dựng thông báo kết luận các cuộc họp giao ban, các báo cáo về chỉ đạo, điều hành của Cục.

2. Rà soát, theo dõi, đôn đốc việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Cục; kiến nghị với Lãnh đạo Cục những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo, điều hành trong từng thời gian nhất định.

3. Thẩm tra về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xử lý và tham mưu tổng hợp về nội dung; có ý kiến độc lập đối với các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các công việc khác do các cơ quan, tổ chức xin ý kiến thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

4. Hoàn chỉnh nội dung, thủ tục, hồ sơ và dự thảo văn bản để trình Bộ Thông tin và Truyền thông trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

5. Chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách, các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành trình Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, quyết định. Rà soát, tổng kết, xây dựng các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và văn bản khác khi được Lãnh đạo Cục phân công.

6. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo liên quan đến mảng công tác chuyên môn. Phối hợp với Văn phòng cập nhật các nhiệm vụ phát sinh, kết luận, chỉ đạo của Lãnh đạo Cục tại các cuộc họp.

7. Phối hợp thường xuyên với Văn phòng để cung cấp các thông tin phục vụ họp giao ban Cục, giao ban quản lý nhà nước của Bộ; cập nhật kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã được đưa vào chương trình, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác được giao lên Hệ thống phần mềm theo dõi nhiệm vụ của Bộ.

8. Chủ động theo sát, nắm tình hình thực tiễn để kịp thời tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Cục xem xét, chỉ đạo xử lý những vấn đề cấp bách, bất cập; xem xét những xu hướng, tiếp cận, cách làm mới.

9. Trên cơ sở phân công và ý kiến đồng ý của Lãnh đạo Cục, được tham dự các cuộc họp, hội nghị của các cơ quan, tổ chức liên quan; đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan cung cấp tài liệu, số liệu, văn bản liên quan thuộc chức năng nhiệm vụ để xây dựng các báo cáo; chủ động trao đổi với các Sở, các cơ quan liên quan để nắm tình hình, phục vụ công tác tham mưu việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

10. Tham mưu, đề xuất ý kiến với Lãnh đạo Cục đối với các vấn đề, nội dung liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Cục; các văn bản, tài liệu phục vụ các cuộc họp và làm việc của lãnh đạo Cục, lãnh đạo Bộ.

11. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Lãnh đạo Cục giao về chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn, phục vụ hoạt động giám sát và chấp hành giám sát theo yêu cầu và kiến nghị của các Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp, các câu hỏi báo chí.

12. Phối hợp với Văn phòng Cục và các đơn vị liên quan để tham mưu Lãnh đạo Cục và đề xuất các nội dung trao đổi, hợp tác với các đối tác nước ngoài; cho ý kiến phục vụ việc đàm phán, ký kết, sửa đổi, bổ sung các điều ước quốc tế.

13. Đề xuất nội dung ký kết các biên bản ghi nhớ, việc tham gia các tổ chức quốc tế liên quan đến chức năng và nhiệm vụ; tham gia các đoàn công tác nước ngoài. Triển khai thực hiện các dự án hợp tác quốc tế hỗ trợ cho Cục khi được Lãnh đạo Cục giao.

14. Chủ trì, phối hợp để biên tập, soạn thảo các báo cáo của Cục Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông; các bài viết, bài phát biểu, tài liệu và báo cáo khác phục vụ Lãnh đạo Cục và Lãnh đạo Bộ.

15. Phối hợp với Phòng Dịch vụ số thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

16. Phối hợp với Văn phòng và đơn vị vận hành Cổng thông tin điện tử của Cục để cung cấp các thông tin, tài liệu phục vụ các cuộc họp; phối hợp để thực hiện thông cáo báo chí, cung cấp thông tin cho báo chí; trả lời phỏng vấn báo chí; mời báo chí tham dự các phiên họp, hội nghị, cuộc họp theo phân công của Lãnh đạo Cục.

17. Phối hợp với Văn phòng trong công tác tổ chức bộ máy; tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cử công chức tham gia các Ban, tổ chức phối hợp liên ngành, Ban soạn thảo, Tổ biên tập theo phân công của Lãnh đạo Cục.

18. Xây dựng dữ liệu phục vụ công việc chuyên môn của đơn vị và của Cục Chuyển đổi số quốc gia. Cung cấp thông tin, số liệu cho đơn vị được giao chủ trì xây dựng các báo cáo, tài liệu của Cục Chuyển đổi số quốc gia, của Bộ Thông tin và Truyền thông.

19. Tạo lập và lưu trữ các hồ sơ công việc. Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định.

20. Thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn khác do Lãnh đạo Cục giao.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

#### **Điều 4. Văn phòng**

##### **1. Vị trí, chức năng**

Là đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện các công tác về: tổ chức cán bộ; kế hoạch; kế toán; truyền thông; hợp tác quốc tế; đào tạo; nghiên cứu khoa học; hành chính, quản trị; văn thư, lưu trữ; thi đua khen thưởng; tổng hợp báo cáo và đôn đốc các đơn vị thuộc Cục thực hiện theo chương trình, kế hoạch của Lãnh đạo Cục.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Văn phòng thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Quản lý và thực hiện công tác tổ chức cán bộ: Đầu mối xây dựng, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục và của các đơn vị thuộc Cục, trình cấp có thẩm quyền ban hành; tham mưu cho Cục trưởng về công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ hợp đồng thuộc diện quản lý của Cục, bao gồm cả cán bộ làm việc tại các chương trình, dự án thuộc Cục; công tác quy hoạch cán bộ; giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức theo quy định; quản lý hồ sơ cán bộ, công chức của Cục và thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

b) Công tác kế hoạch và tổng hợp báo cáo: Đầu mối tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung kế hoạch dài hạn, hàng năm của Cục trình Cục trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện. Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động hàng tháng, quý, 6 tháng, năm các báo cáo theo yêu cầu của Cục trưởng.

c) Thực hiện công tác tài chính - kế toán trong Cục: Xây dựng quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ của Cục, hướng dẫn các phòng thuộc Cục thực hiện và tuân thủ quy chế; Phối hợp với Phòng Quản lý đầu tư trong công tác lập dự toán ngân sách hàng năm của Cục; Tổ chức điều hành bộ máy kế toán theo pháp luật kế toán và thực hiện công tác kế toán; giúp Cục trưởng giám sát tài chính tại đơn vị cấp dưới trực thuộc Cục; Thực hiện kiểm tra kế toán và xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm các đơn vị cấp dưới trực thuộc; Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách theo quy định của Luật ngân sách, đảm bảo chi tiêu đúng tiêu chuẩn, định mức và nội dung chi do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

d) Đầu mối về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nội bộ của Cục.

đ) Đầu mối về công tác hợp tác quốc tế của Cục.

e) Đầu mối xây dựng và triển khai kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Cục.

g) Đầu mối trong hoạt động cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng cách làm, mô hình hiệu quả về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số và chuyển đổi số.

h) Phối hợp thực hiện công tác hậu cần các cuộc họp của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

i) Đầu mối về hoạt động nghiên cứu khoa học của Cục.

k) Công tác hành chính, văn thư, lưu trữ: Xây dựng nội quy, quy chế cơ quan Cục; hệ thống tiêu chuẩn chất lượng theo ISO; các quy định về an toàn cháy nổ,

an ninh, trật tự của Cục theo quy định. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước của Cục. Thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, phân phối, lưu trữ, bảo mật các văn bản, tài liệu theo quy định của pháp luật; cấp giấy giới thiệu, giấy đi đường và giải quyết các thủ tục hành chính khác theo quy định. Quản lý và sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật của Cục, của Văn phòng Cục theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác lễ tân, hiếu, hỷ, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ theo quy định.

l) Về công tác quản trị: mua sắm, cung ứng, bảo dưỡng, sửa chữa và quản lý các trang thiết bị, phương tiện để đảm bảo điều kiện làm việc trong cơ quan Cục theo quy định. Quản lý và điều hành xe ô tô thuộc Cục. Đầu mối quản lý công sản của Cục theo quy định.

m) Đầu mối công tác thi đua khen thưởng của Cục.

n) Đầu mối trong việc đăng tải các bài viết, thông tin lên các trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử, kênh truyền thông được Lãnh đạo Cục phân công.

o) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các Quy chế và chương trình, kế hoạch của Cục; đôn đốc hoạt động của các đơn vị trong Cục theo sự chỉ đạo của Cục trưởng.

p) Giúp Cục trưởng giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật khi được giao; tổ chức, thực hiện, kiểm tra, giám sát việc phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng trong cơ quan Cục theo quy định của pháp luật.

q) Tổ chức triển khai các chương trình, dự án được phân công.

r) Quản lý công chức, người lao động, tài sản, hồ sơ, tài liệu theo quy định.

s) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Cục phân công.

t) Ký thừa lệnh Cục trưởng các văn bản hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao: Văn bản thông báo, truyền đạt ý kiến chỉ đạo và kết luận của Lãnh đạo Cục, giấy giới thiệu, giấy đi đường; các bản sao văn bản, chứng từ do Cục ban hành và văn bản do cơ quan, tổ chức khác gửi đến theo quy định; văn bản xác nhận chữ ký của Lãnh đạo Cục trong giao dịch, thông tin.

### **3. Tổ chức**

a) Lãnh đạo: Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng;

b) Biên chế: Thuộc biên chế của Cục. Số lượng do Cục trưởng quyết định.

## **Điều 5. Phòng Quản lý Đầu tư**

### **1. Vị trí, chức năng**

Là đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện các công tác về: Quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông

tin; tài chính; mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin; dự án chuyển đổi số, chính phủ số; định mức kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực chuyển đổi số, chính phủ số; thẩm định, đánh giá các dự án công nghệ thông tin.

## **2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Phòng Quản lý Đầu tư thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc đề Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư, tài chính, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật; xác định các rào cản pháp lý hiện hành về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức triển khai cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, tài chính, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

c) Tham mưu cho Cục trưởng về xây dựng, ban hành, thực thi chính sách đầu tư để thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

d) Hướng dẫn việc thực hiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư, tài chính, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

đ) Chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

e) Hướng dẫn nội dung chuyên môn nghiệp vụ về ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin phục vụ cho công tác lập dự toán chi ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng đề Cục trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

h) Tham mưu giúp Cục trưởng quản lý, thẩm tra, thẩm định, kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện các dự án do Cục Chuyển đổi số quốc gia làm chủ đầu tư (gồm các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các loại vốn khác).

i) Tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định về mục tiêu, kỹ thuật, công nghệ, quy mô, giải pháp, kết quả dự án theo quy định của pháp

luật hiện hành đối với chủ trương đầu tư các dự án, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng.

k) Tham gia, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế chi tiết theo quy định của pháp luật hiện hành và có ý kiến về mục tiêu, kỹ thuật, công nghệ, quy mô, giải pháp, kết quả dự án đề án cho báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng.

l) Tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định hoặc có ý kiến đối với các nhiệm vụ mua sắm, lập đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của Bộ, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia.

m) Tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động, kiểm tra và xác định mức độ chấp hành thiết kế cơ sở/sơ bộ, thiết kế thi công của các hệ thống thông tin, nền tảng số của Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

n) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

o) Phối hợp việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ, nhân rộng cách làm, mô hình hiệu quả về quản lý đầu tư, tài chính, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân.

p) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát hệ thống định mức thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động quản lý đầu tư, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

q) Tổ chức thực hiện và xây dựng, quản lý vận hành, duy trì các nền tảng số, bộ công cụ phục vụ thống kê, thu thập, tổng hợp số liệu, phân tích, dự báo về đầu tư, mua sắm trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xây dựng báo cáo tổng hợp, thống kê theo phân công của Cục trưởng.

r) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp ngân sách chi ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên phạm vi cả nước.

s) Công tác quản lý ngân sách, tài chính của Cục Chuyển đổi số quốc gia: Chủ trì xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, kế hoạch tài chính – ngân



sách nhà nước 03 năm Cục Chuyển đổi số quốc gia theo pháp luật về ngân sách nhà nước; chủ trì thẩm tra, thẩm định, phân bổ dự toán các nhiệm vụ chuyên môn sử dụng kinh phí thường xuyên của Cục Chuyển đổi số quốc gia; phối hợp với Kế toán Cục kiểm tra việc thực hiện các hoạt động về quản lý tài chính của các đơn vị trực thuộc Cục theo phân cấp, ủy quyền của Bộ Thông tin và Truyền thông; chủ trì xây dựng các quy định, quy trình về quản lý đầu tư, tài chính, mua sắm, thuê sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin của Cục.

t) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Cục phân công.

Phòng Quản lý Đầu tư kế thừa chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, tài sản, hồ sơ công việc của Phòng Quản lý Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (thuộc Cục Tin học hóa trước đây).

### **3. Tổ chức**

a) Lãnh đạo: Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng;

b) Biên chế: Thuộc biên chế của Cục. Số lượng do Cục trưởng quyết định.

## **Điều 6. Phòng Nền tảng và Dữ liệu số**

### **1. Vị trí, chức năng**

Là đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện các công tác về: Dữ liệu số; Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật lĩnh vực chuyên đổi số, chính phủ số; Nền tảng số quốc gia; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Cổng dữ liệu quốc gia; Nền tảng điện toán đám mây; Đánh giá các sản phẩm, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

### **2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Phòng Nền tảng và Dữ liệu số thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu trong cơ quan nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền ban hành, cập nhật Danh mục nền tảng số quốc gia theo giai đoạn.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, đề xuất giải pháp thúc đẩy sử dụng các nền tảng số, giám sát, đo lường, thống kê, đánh giá việc sử dụng các nền tảng số.

d) Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nòng cốt phát triển nền tảng số quốc gia trong việc xây dựng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật.

đ) Nghiên cứu, đánh giá, xây dựng mô hình giải pháp kỹ thuật công nghệ áp dụng để tham mưu cho Cục trưởng về việc phát triển, ứng dụng của lĩnh vực dữ liệu lớn (Big Data), dữ liệu mở (Open Data), khai phá dữ liệu (Data Mining) và các lĩnh vực liên quan dữ liệu số khác trong phát triển chính phủ điện tử, hướng đến chính phủ số, kinh tế số, dữ liệu số tại Việt Nam.

e) Phối hợp xây dựng, tổ chức thực thi cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, mô hình, kiến trúc, quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng, phát triển, thúc đẩy sử dụng nền tảng số, dữ liệu số phục vụ phát triển chính phủ điện tử, hướng đến chính phủ số, phát triển kinh tế số và xã hội số tại Việt Nam.

g) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); quản lý, duy trì NDXP bảo đảm hoạt động được ổn định, thông suốt, an toàn, an ninh mạng; tổ chức điều phối, kiểm tra, giám sát và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu.

h) Hướng dẫn thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong cơ quan nhà nước, bao gồm dữ liệu mở; giám sát việc thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu số, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

i) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thu thập, công bố, quản lý dữ liệu số danh mục dùng chung, danh mục cơ quan cung cấp dữ liệu số, dữ liệu số được cung cấp và công bố, chia sẻ theo quy định của pháp luật và theo phân công.

k) Tham mưu, giúp Cục trưởng tổ chức triển khai các giải pháp, sáng kiến, tiện ích hỗ trợ chia sẻ dữ liệu số, hỗ trợ các đối tượng tham gia thủ tục hành chính công trực tuyến trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu số.

l) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

m) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, vận hành và phát triển Cổng dữ liệu số quốc gia.

n) Phối hợp đề xuất và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo phân công của Cục trưởng; xác định các rào cản pháp lý hiện hành liên quan đến chuyển đổi số.

o) Hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, quy định liên quan đến dữ liệu, nền tảng số.

p) Phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực nhân thức liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, thống kê, xếp hạng liên quan đến nền tảng số, dữ liệu số phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, hướng đến chính phủ số, kinh tế số, dữ liệu số tại Việt Nam.

q) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất, xây dựng, hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, chỉ tiêu kỹ thuật về chất lượng phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số quốc gia.

r) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định về mục tiêu, kỹ thuật, công nghệ, quy mô, giải pháp, kết quả dự án theo quy định của pháp luật hiện hành đối với chủ trương đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng.

s) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định thiết kế cơ sở dự án theo quy định của pháp luật hiện hành và có ý kiến về mục tiêu, kỹ thuật, công nghệ, quy mô, giải pháp, kết quả dự án, đề án cho báo cáo nghiên cứu khả thi đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, các nhiệm vụ mua sắm, đề cương và dự toán chi tiết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của Bộ, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng.

t) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động, kiểm tra và xác định mức độ chấp hành thiết kế cơ sở/sơ bộ, thiết kế thi công của các hệ thống thông tin, nền tảng số của Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

u) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Cục phân công.

Phòng Nền tảng và Dữ liệu số kế thừa chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, tài sản, hồ sơ công việc của Phòng Tích hợp hệ thống và Phòng Hạ tầng và Dữ liệu số (thuộc Cục Tin học hóa trước đây).

### **3. Tổ chức**

a) Lãnh đạo: Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng;

b) Biên chế: Thuộc biên chế của Cục. Số lượng do Cục trưởng quyết định.

## **Điều 7. Phòng Dịch vụ số**

### **1. Vị trí, chức năng**

Là đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện các công tác về: Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; thống kê, thu thập, tổng hợp số liệu, phân tích, đánh giá về chuyển đổi số, chính phủ số, chính quyền số của bộ, ngành, địa phương; đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số; tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng số; tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng cách làm,

mô hình hiệu quả về chuyển đổi số; Hướng dẫn Công thông tin điện tử cơ quan nhà nước, Công dịch vụ công cơ quan nhà nước; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam; Cải cách hành chính theo phân công thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước phục vụ Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ.

## **2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Phòng Dịch vụ số thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Bộ chỉ số, hướng dẫn và tổ chức đánh giá, công bố kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương và của quốc gia.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng số về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, đô thị thông minh, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số thực hiện chủ yếu trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs).

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước đến cấp xã thực hiện chủ yếu trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và hướng dẫn, đôn đốc triển khai áp dụng Khung tham chiếu công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án xây dựng hệ sinh thái ứng dụng sản phẩm và dịch vụ ICT trong đô thị thông minh, thí điểm triển khai và sử dụng các sản phẩm và dịch vụ đô thị thông minh do các doanh nghiệp trong nước phát triển theo quy định của pháp luật.

h) Chủ trì phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện thí điểm phát triển dịch vụ đô thị thông minh; hướng dẫn các địa phương triển khai ứng dụng công

nghệ thông tin để phát triển và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đô thị thông minh theo quy định của pháp luật.

i) Phối hợp triển khai các hoạt động cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng cách làm, mô hình hiệu quả về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến, phát triển đô thị thông minh bền vững, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số và chuyển đổi số.

k) Hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và các quy định liên quan đến cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng, phát triển đô thị thông minh bền vững, nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

l) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu, phân tích, dự báo về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương, bộ chỉ số chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia.

m) Đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp số liệu phục vụ việc đánh giá, xếp hạng định kỳ mức độ phát triển về Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Việt Nam.

n) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, trình Cục trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành hướng dẫn về cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật đối với Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công của cơ quan nhà nước.

o) Phối hợp, tham gia thực hiện các công việc được Lãnh đạo Cục giao về nhiệm vụ Thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; Bộ phận thường trực Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và điều phối hoạt động phối hợp liên ngành giữa các bộ, ngành, địa phương.

p) Phối hợp đề xuất và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo phân công của Cục trưởng.

q) Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước phục vụ Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ.

r) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Cục phân công;

Phòng Dịch vụ số kế thừa chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, tài sản, hồ sơ công việc của Phòng Thông tin và dịch vụ công trực tuyến và Phòng Dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm ứng dụng (thuộc Cục Tin học hóa trước đây).

### **3. Tổ chức**

- a) Lãnh đạo: Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng;
- b) Biên chế: Thuộc biên chế của Cục. Số lượng do Cục trưởng quyết định.

## **Điều 8. Phòng Chính sách số**

### **1. Vị trí, chức năng**

Là đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện các công tác về: Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; điều phối hoạt động phối hợp liên ngành thúc đẩy chuyển đổi số; văn bản quy phạm pháp luật chuyển đổi số, chính phủ số; Chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án chuyển đổi số, chính phủ số; Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử, chính phủ số Việt Nam.

### **2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này, Phòng Chính sách số thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.
- b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Cục trưởng vận hành Bộ phận thường trực Tổ công tác giúp việc Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.
- c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu, giúp Lãnh đạo Cục điều phối hoạt động phối hợp liên ngành giữa các bộ, ngành, địa phương thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.
- d) Tham mưu giúp Cục trưởng các biện pháp thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số bằng các cơ chế, chính sách, pháp luật; các mô hình, giải pháp kỹ thuật.
- đ) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, trình Cục trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành các chỉ tiêu, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm về chuyển đổi số quốc gia.
- e) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo phân công của Cục trưởng.
- g) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng trình Cục trưởng trình cấp có thẩm quyền ban hành chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, chương trình, đề án, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

h) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan góp ý các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

i) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các Chương trình, Chiến lược, Kế hoạch về chuyển đổi số của quốc gia; các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, chuyển đổi số hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

k) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình Cục trưởng trình cấp có thẩm quyền duy trì, cập nhật, tổ chức triển khai Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số Việt Nam.

l) Phối hợp việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trình độ về thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, Chính phủ số.

m) Tham gia đề xuất các tiêu chuẩn, quy chuẩn, chỉ tiêu kỹ thuật về chất lượng phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số quốc gia.

n) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, phát triển các công cụ, giải pháp kỹ thuật số, nền tảng số để nâng cao hiệu quả giúp việc, tham mưu trong công tác xây dựng, tổ chức thực thi, kiểm tra, đánh giá các chương trình, kế hoạch, văn bản pháp luật về Chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; phân tích, dự báo về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số.

o) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Cục phân công.

Phòng Chính sách số kế thừa chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, tài sản, hồ sơ công việc của Phòng Chính sách ứng dụng công nghệ thông tin và Phòng Chuyển đổi số (thuộc Cục Tin học hóa trước đây).

### **3. Tổ chức**

a) Lãnh đạo: Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng;

b) Biên chế: Thuộc biên chế của Cục. Số lượng do Cục trưởng quyết định.

### **Điều 9. Trung tâm Chính phủ số**

Trung tâm Chính phủ số thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quyết định số 1689/QĐ-BTTTT ngày 31/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đổi tên và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chính phủ số.

Trung tâm Chính phủ số thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này và kế thừa nhân sự, tài sản, tài liệu, hồ sơ công việc của Trung tâm Chính phủ điện tử (thuộc Cục Tin học hóa trước đây).

### **Điều 10. Trung tâm Công nghệ số quốc gia**

Trung tâm Công nghệ số quốc gia thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 31/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đổi tên và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ số quốc gia.

Trung tâm Công nghệ số quốc gia thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 3 Quyết định này và kế thừa nhân sự, tài sản, tài liệu, hồ sơ công việc của Trung tâm Tư vấn nghiệp vụ và hỗ trợ đánh giá hiệu quả đầu tư công nghệ thông tin (thuộc Cục Tin học hóa trước đây).

### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

### **Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Văn phòng, Trưởng các đơn vị thuộc Cục Chuyển đổi số quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Văn phòng chủ trì, phối hợp với các đơn vị theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện và đề xuất Cục trưởng sửa đổi, bổ sung Quyết định này khi cần thiết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 12;
- Thứ trưởng Phạm Đức Long (để b/c);
- Đảng ủy và Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, VP.

**Q. CỤC TRƯỞNG**

**Hồ Đức Thắng**